

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 136/NH-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 1986

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện biện pháp đặc biệt huy động tiền gửi tiết kiệm và lãi suất cho vay

của ngân hàng nhà nước

Thực hiện Quyết định số 119-HĐBT ngày 4-10-1986 của Hội đồng Bộ trưởng về biện pháp đặc biệt huy động tiền gửi tiết kiệm và ở rộng tín dụng của Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn như sau:

I- LÃI SUẤT VÀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI TIẾT KIỆM

Kể từ ngày 1 tháng 10 năm 1986 thực hiện như sau:

1. Hội đồng Bộ trưởng giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu lựa chọn mặt hàng cụ thể để tính bảo hiểm tiền gửi tiết kiệm theo giá bán lẻ kinh doanh thương nghiệp, bảo đảm cho người gửi tiền tiết kiệm lúc rút tiền ra có được số tiền tương đương với số lượng hàng đã được quy đổi lúc gửi vào. Các địa phương nên chọn mặt hàng thông dụng sẵn có tại thị trường để tính quy đổi (gạo, thóc, hàng nông sản, thực phẩm, vật liệu xây dựng v.v...) và cũng chỉ nên chọn một mặt hàng để theo dõi thực hiện và tính chênh lệch giá cuối mỗi thời điểm được dễ dàng.

Tiền gửi tiết kiệm có bảo hiểm không quy định thời hạn, được hưởng mức lãi suất hàng tháng là 2% (hai phần trăm/tháng) tính trên số tiền lúc gửi vào.

Những người đã gửi tiền tiết kiệm theo thể thức bảo hiểm bằng cách quy ra thóc thời hạn từ 6 tháng đến 12 tháng, nay được chuyển sang gửi theo cách quy đổi mới.

Mở thêm tài khoản số 127 "Tiền bảo hiểm phải trả" để hạch toán số tiền phải trả về bảo hiểm tiền gửi tiết kiệm.

2. Trong thời gian trước mắt, mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm không có bảo hiểm quy định như sau:

a) Các loại tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn 6%/tháng.

b) Tiền gửi tiết kiệm dài hạn 3 năm 7%/tháng.

c) Tiền gửi tiết kiệm dài hạn 5 năm 8%/tháng.

Riêng tiền tiết kiệm của các cụ phụ lão gửi vào Quỹ tiết kiệm để lập quỹ bảo thọ được hưởng lãi suất 8%/tháng.

Các loại tiền gửi tiết kiệm này được tính và trả lãi hàng tháng. Nếu người gửi tiền không đến nhận lãi hàng tháng thì từng quý (3 tháng) Quỹ tiết kiệm tự động nhập lãi vào vốn cho người gửi tiền.

Cuối tháng 9 năm 1986, các Quỹ tiết kiệm cơ sở tính và trả lãi cho người gửi tiền theo mức lãi suất cũ, người nào không đến nhận lãi thì nhập vào vốn theo quy định nói trên.

II- ĐIỀU CHỈNH LÃI SUẤT CHO VAY CỦA QUỸ TIẾT KIỆM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Đồng thời với việc nâng lãi suất huy động vốn, Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước giao cho Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước và Giám đốc Quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa tỉnh, thành phố và đặc khu tính toán và điều chỉnh mức lãi suất cho vay cụ thể các đối tượng theo khung lãi suất quy định dưới đây, nhằm phục vụ tốt cho sản xuất, đời sống nhân dân và bảo đảm thực hiện chế độ hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa của Quỹ tiết kiệm.

Mức lãi suất cho vay phát triển kinh tế gia đình, giải quyết khó khăn về phương tiện công tác, về đời sống và nhà ở đối với công nhân, viên chức, xã viên hợp tác xã, nhân dân lao động từ 6,6% đến 7,5%/tháng.

Mức lãi suất cho vay các tổ hợp sản xuất tiểu thủ công nghiệp, vận tải, xây dựng và dịch vụ từ 7,5% đến 8,4%/tháng.

Mức lãi suất cho vay các cá thể sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp từ 7,5% đến 9%/tháng.